



MAXBOND 1211
(MAXBOND - SINGAPORE)

Chống thấm gốc xi măng đa năng, có tính mềm dẻo cao



GIẢI PHÁP CHỐNG THẤM

Hạng mục: **VỆ SINH, KHU VỰC ẨM ƯỚT**

Vật liệu chính: **MAXBOND 1211**

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Maxbond 1211 là sản phẩm màng chống thấm gốc xi măng có đặc tính dẻo, 2 thành phần gồm polymer acrylic đặc biệt và cốt liệu bột trộn sẵn. Màng chống thấm có đặc tính dẻo và hàn kín vết nứt lên tới 2mm. Bám dính tuyệt vời với bề mặt bê tông, khối xây dựng, gạch nung, gạch bê tông nhẹ, Upvc, gỗ và kim loại. Khả năng kháng mài mòn cao sau khi đã ninh kết đủ cho phép đi lại lên bề mặt để tiến hành bảo dưỡng.

ỨNG DỤNG

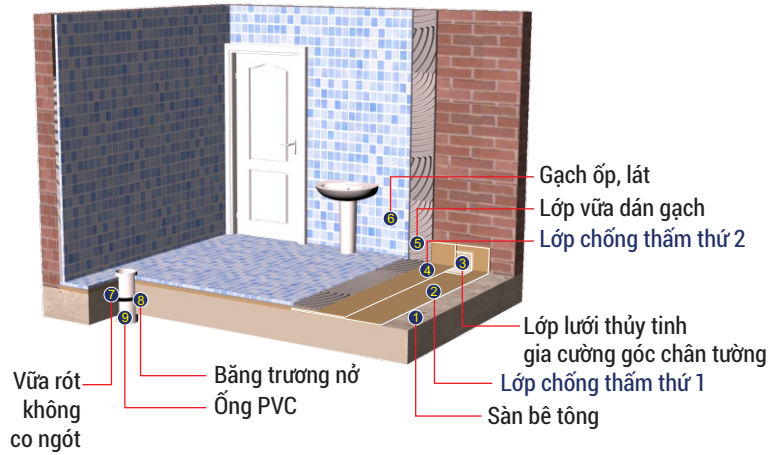
Khu vực ẩm ướt bên trong. Bể bơi và hạng mục chứa nước. Bể chứa nước bê tông và bể cá. Mái bê tông. Tường ngoài và ô văng cửa sổ. Xung quanh cổ ống thoát nước. Hầm và kết cấu tiếp đất.

ĐẶC TÍNH ƯU ĐIỂM

- Kinh tế và dễ sử dụng
- Bám dính tốt lên các bề mặt đặc, chắc
- Hệ liên kết hoàn toàn, hình thành màng dẻo không mối nối
- Không gây hoen ố khi dán gạch trực tiếp
- Được chứng thực sử dụng cho bể chứa nước sinh hoạt

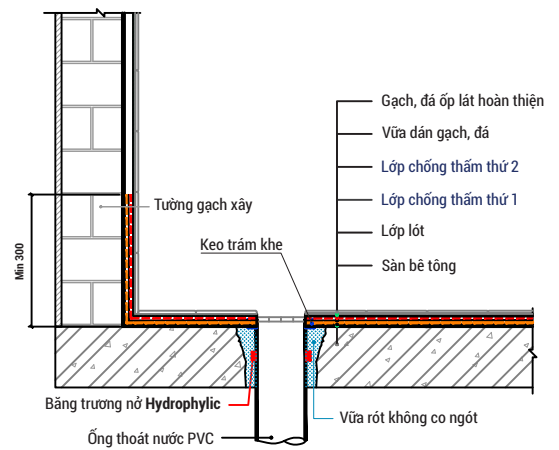


CẤU TẠO HỆ THỐNG



Chi tiết cấu tạo chống thấm

Mặt cắt cấu tạo chống thấm



DANH MỤC SẢN PHẨM

• Sản phẩm chính



Maxbond 1211

Sản phẩm phụ



Băng trương nở



Vữa rót



Lưới thủy tinh



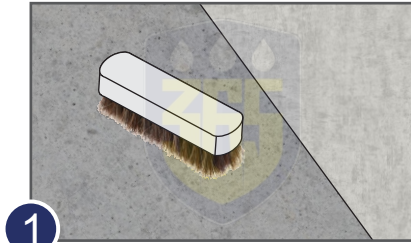
Keo trám khe
Neotex PU Joint

• Thông số kỹ thuật

| Chỉ tiêu | Tiêu chuẩn | Kết quả |
|---|-------------|------------------------|
| Cường độ rắn ban ban đầu | ASTM D-2240 | 50 Bờ A |
| Cường độ bám dính sau khi ngâm nước | BS EN 14891 | >0.6 N/mm ² |
| Khả năng tạo cầu vết nứt | BS EN 14891 | >1.0 mm |
| Độ kéo căng | ASTM D-412 | >1.4 N/mm ² |
| Độ kéo dài chịu gãy | ASTM D-412 | >150 % |
| Khả năng chống thấm dưới áp lực nước 1.5 bar trong 7 ngày | BS EN 14891 | Không thấm |
| Thời gian khô bề mặt | ASTM D-1640 | 50 phút |

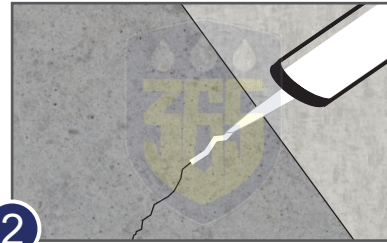


HƯỚNG DẪN THI CÔNG



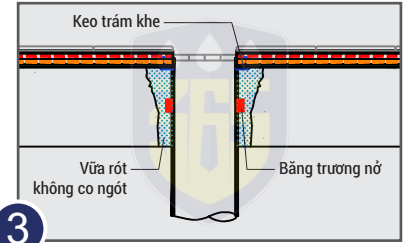
1

Mài bề mặt loại bỏ những thành phần lỏng lẻo, đảm bảo bề mặt không có muối hoặc chất dầu



2

Xử lý các vết nứt bằng keo chuyên dụng đối với vết nứt rộng > 2mm xử lý bằng vải không dệt đối với vết nứt rộng < 2mm



3

Xử lý cổ ống bằng vữa rót không co ngót, keo trám khe và băng trương nở



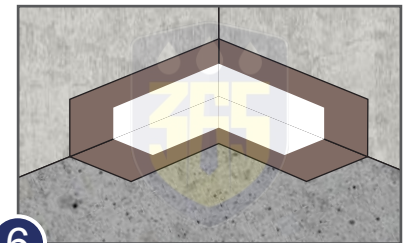
4

Tạo ẩm bề mặt nhưng không để nước đọng trên bề mặt



5

Trộn sản phẩm theo tỷ lệ 1:3 và khuấy bằng máy gia tốc chậm 300 vòng/phút



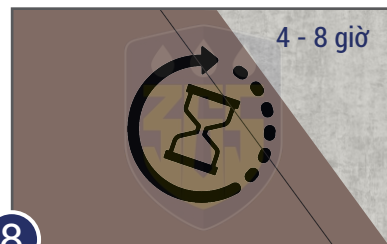
6

Gia cố chống xé góc chân tường bằng lưới thủy tinh



7

Lăn, quét hoặc phun lớp thứ 1 theo định mức 1.5 kg/m²/lớp



8

Chờ lớp thứ 1 khô sau khoảng 4 - 8 giờ tùy theo điều kiện thời tiết



9

Lăn, quét hoặc phun lớp thứ 2 theo định mức 1.5 kg/m²/lớp

** Lưu ý:

- Điều kiện độ ẩm và nhiệt độ thấp trong thời gian thi công, sẽ kéo dài thời gian khô và nhiệt độ cao sẽ rút ngắn lại.
- Không thi công khi dự báo trời sẽ mưa
- Để sản phẩm khô từ 5 đến 7 ngày, trước khi ốp gạch hoặc thi công lớp phủ.
- Rửa thiết bị, dụng cụ bằng nước sạch ngay sau khi sử dụng. Vật liệu đã đông cứng chỉ có thể loại bỏ bằng biện pháp cơ học.